SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIA LAI
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÙNG VƯƠNG
NĂM HỌC 2021 - 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG GHI ĐIỂM THI MÔN ĐỊA LÍ (CHUYÊN)

Phòng thi số: 21

STT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Học sinh trường THCS	Nguyện vọng 1		Nguyện vọng 2		NV Lớp không chuyên	Tiếng Anh TĐ	Điểm thi	Ghi chú
									Môn	Điểm TB	Môn	Điểm TB				
1	D K 0839	Nguyễn Trần Ngọc	Thịnh	23/04/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Địa lí	9.5			x	x	5.50	
2	D K 0845	Dương Xuân	Thịnh	02/08/2006	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Huệ - Pleiku	Địa lí	8.2			x		1.50	
3	D A 0879	Trần Thị Minh	Thư	25/08/2006	Nữ	Kinh	Hà Tĩnh	Trần Phú - IaGrai	Địa lí	8.9	Tiếng Anh	8.4	x		2.75	
4	D V 0893	Thái Lê Thủy	Tiên	21/04/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Huệ - Pleiku	Địa lí	9.1	Ngữ văn	6.8	x	x	3.75	
5	D K 0920	Tô Thị	Trang	26/12/2006	Nữ	Kinh	Thanh Hóa	Trần Phú - Pleiku	Địa lí	9.3			x	x	7.25	
6	C D 0946	Trần Bảo	Trân	09/04/2006	Nữ	Kinh	Bình Định	Trưng Vương - Pleiku	Tin học	8.9	Địa lí	8.9	x	x	2.75	
7	D T 0961	Nguyễn Hữu	Trịnh	01/09/2006	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Huệ - Pleiku	Địa lí	8.9	Toán	8.5	x		1.75	
8	D K 0967	Đặng Ngọc Bảo	Trung	13/02/2006	Nam	Kinh	Bình Định	Nguyễn Huệ - Pleiku	Địa lí	8.4			x	x	1.75	
9	D K 0978	Nguyễn Đan	Trường	06/08/2006	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Huệ - Pleiku	Địa lí	9.6				x	7.00	
10	V D 0998	Trần Nguyễn Cẩm	Tú	17/02/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Ngữ văn	8.7	Địa lí	8.4	x		3.50	
11	A D 1004	Nguyễn Quốc	Tú	22/07/2006	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Tiếng Anh	8.5	Địa lí	8.6	x		2.75	
12	D K 1017	Thái Bùi Phương	Uyên	26/10/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Huệ - Pleiku	Địa lí	8.9			x	x	4.50	
13	D C 1051	Nguyễn Hà	Vy	09/10/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Địa lí	8.5	Tin học	9.0	x	x	4.50	
14	D K 1052	Đỗ Thị Hà	Vy	19/05/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Huệ - Pleiku	Địa lí	8.9			x		6.75	
15	D K 1064	Bùi Thảo	Vy	05/12/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Địa lí	8.8			x		5.50	
16	D K 1066	Lê Ngọc Thảo	Vy	04/05/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Huệ - Pleiku	Địa lí	8.6			x		4.25	
17	C D 1068	Nguyễn Thảo	Vy	10/05/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái - Pleiku	Tin học	8.0	Địa lí	9.2	x		4.00	
18	V D 1083	Nguyễn Ngọc Như	Ý	02/09/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Huệ - Pleiku	Ngữ văn	7.9	Địa lí	9.0	x	x	3.50	

(Danh sách này gồm 18 thí sinh đăng kí dự thi)

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2021

Người đọc điểm: ……
Người nhập điểm: ……
Người soát điểm thứ nhất: ……
Người soát điểm thứ hai: ……

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Tiến Tùng

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2021

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Bùi Khoa Nghi

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIA LAI
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÙNG VƯƠNG
NĂM HỌC 2021 - 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG GHI ĐIỂM THI MÔN ĐỊA LÍ (CHUYÊN)

Phòng thi số: 20

STT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Học sinh trường THCS	Nguyện vọng 1		Nguyện vọng 2		NV Lớp không chuyên	Tiếng Anh TĐ	Điểm thi	Ghi chú
									Môn	Điểm TB	Môn	Điểm TB				
1	D C 0495	Trần Ngọc Tuệ	Minh	30/05/2006	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái - Pleiku	Địa lí	9.8	Tin học	7.6	x		5.75	
2	D K 0496	Phạm Trà Bảo	My	16/11/2006	Nữ	Kinh	Hà Tĩnh	Nguyễn Du - Pleiku	Địa lí	9.2			x		6.00	
3	V D 0534	Đinh Khánh	Ngân	03/04/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Ngữ văn	8.0	Địa lí	8.3	x	x	3.00	
4	D K 0536	Huỳnh Thị Ngọc	Ngân	01/06/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Địa lí	7.8			x	x	3.25	
5	A D 0541	Trần Kiều Thảo	Ngân	12/10/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Huệ - Pleiku	Tiếng Anh	9.0	Địa lí	8.7	x	x	3.75	
6	A D 0563	Đặng Hồng	Ngọc	19/07/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Tiếng Anh	9.1	Địa lí	8.9	x		5.25	
7	D K 0564	Bùi Lê Hồng	Ngọc	07/02/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Huệ - Pleiku	Địa lí	9.3			x		5.75	
8	D V 0573	Đinh Lê Minh	Ngọc	02/11/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trưng Vương - Pleiku	Địa lí	9.3	Ngữ văn	8.8	x	x	6.75	KK Địa lí
9	D K 0577	Nguyễn Yến	Ngọc	01/07/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Địa lí	9.3			x	x	5.25	
10	D K 0588	Tạ Nguyễn Khôi	Nguyên	30/10/2006	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái - Pleiku	Địa lí	8.1			x		6.75	
11	D V 0596	Hoàng Thảo	Nguyên	07/10/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Văn Cừ - Pleiku	Địa lí	9.2	Ngữ văn	8.4	x	x	6.50	
12	D K 0613	Phan Thanh	Nhàn	28/05/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trần Phú - Pleiku	Địa lí	9.0			x		2.00	
13	A D 0624		Nhật	22/06/2006	Nam	Jrai	Gia Lai	Phạm Hồng Thái - Pleiku	Tiếng Anh	8.2	Địa lí	8.0	x		1.00	
14	V D 0669	Nguyễn Khánh	Như	28/01/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trưng Vương - Pleiku	Ngữ văn	9.0	Địa lí	8.6	x	x	6.00	
15	C D 0675	Trần Thị Quỳnh	Như	31/03/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Tin học	7.7	Địa lí	8.1	x		3.25	
16	D K 0681	Trần Thị Kim	Oanh	09/03/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Huệ - Pleiku	Địa lí	9.4			x	x	5.50	
17	D K 0754	Lê Thị Như	Quỳnh	01/05/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Địa lí	8.5			x		5.50	
18	D K 0780	Nguyễn Võ Ngọc	Tâm	25/09/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái - Pleiku	Địa lí	9.3			x	x	3.00	
19	C D 0783	Trần Thị Thanh	Tâm	29/01/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Tin học	9.1	Địa lí	8.7	x		5.50	
20	D K 0831	Nguyễn Văn	Thiện	26/05/2006	Nam	Kinh	Gia Lai	Trần Phú - Pleiku	Địa lí	8.8			x		5.00	

(Danh sách này gồm 20 thí sinh đăng kí dự thi)

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2021

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Tiến Tùng

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2021

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Bùi Khoa Nghi

Người đọc điểm: .....
Người nhập điểm: .....
Người soát điểm thứ nhất: .....
Người soát điểm thứ hai: .....

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIA LAI
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÙNG VƯƠNG
NĂM HỌC 2021 - 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG GHI ĐIỂM THI MÔN ĐỊA LÍ (CHUYÊN)

Phòng thi số: 19

STT	Số báo danh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi sinh	Học sinh trường THCS	Nguyện vọng 1		Nguyện vọng 2		NV Lớp không chuyên	Tiếng Anh TĐ	Điểm thi	Ghi chú
									Môn	Điểm TB	Môn	Điểm TB				
1	D C 0018	Huỳnh Ngọc Hiền	Anh	13/12/2006	Nữ	Kinh	Quảng Trị	Trưng Vương - Pleiku	Địa lí	8.5	Tin học	8.4	x		6.25	
2	D C 0021	Đỗ Hoàng	Anh	09/04/2006	Nam	Kinh	Thanh Hóa	Trần Phú - Pleiku	Địa lí	8.1	Tin học	7.6	x		0.75	
3	D V 0051	Nguyễn Quốc	Anh	07/01/2006	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Địa lí	8.8	Ngữ văn	8.4	x		4.75	
4	D K 0073	Lê Châu Ái	Ái	12/07/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trần Phú - Chư Pưh	Địa lí	9.5			x		6.50	KK Địa lí
5	V D 0138	Hoàng Ngọc	Dung	19/06/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Ngữ văn	7.8	Địa lí	8.7	x	x	2.75	
6	D K 0163	Nguyễn Thị Thùy	Dương	16/02/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Lý Tự Trọng - Pleiku	Địa lí	8.9			x		6.00	
7	V D 0164	Nguyễn Võ Thùy	Dương	23/03/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Ngữ văn	8.2	Địa lí	8.8	x	x	2.00	
8	D K 0192	Nguyễn Anh	Đức	19/01/2006	Nam	Kinh	Kon Tum	Nguyễn Huệ - Pleiku	Địa lí	9.2			x	x	4.00	
9	D K 0215	Nguyễn Đặng Thu	Hà	13/03/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Địa lí	8.7			x		2.00	
10	S D 0227	Nguyễn Ngọc Diễm	Hằng	11/06/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Sinh học	8.1	Địa lí	8.3	x		2.25	
11	A D 0245	Trần Nguyễn Mỹ	Hân	03/05/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trần Phú - Pleiku	Tiếng Anh	7.5	Địa lí	9.2	x	x	1.50	
12	A D 0251	Nguyễn Hoàng Mỹ	Hiền	07/01/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trưng Vương - Pleiku	Tiếng Anh	8.6	Địa lí	7.9	x	x	4.50	
13	D K 0252	Vương Thị	Hiền	17/01/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Bỉnh Khiêm - IaGrai	Địa lí	9.9			x		8.00	Nhì Địa lí
14	A D 0257	Nguyễn Ngọc	Hiển	03/09/2006	Nam	Kinh	Bình Định	Phạm Hồng Thái - Pleiku	Tiếng Anh	8.9	Địa lí	8.6	x	x	5.50	
15	D K 0261	Đinh Trung	Hiếu	26/11/2006	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Địa lí	7.8			x		5.25	
16	V D 0306	Phạm Ngọc	Huy	05/02/2006	Nam	Kinh	Gia Lai	Trưng Vương - Pleiku	Ngữ văn	6.7	Địa lí	8.0	x		3.00	
17	D C 0390	Lê Trần	Khương	22/01/2006	Nam	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Địa lí	8.3	Tin học	8.6	x	x	5.50	
18	D K 0410	Lê Thị Mỹ	Lệ	11/05/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Trưng Vương - Pleiku	Địa lí	9.4			x		6.50	
19	D V 0441	Nguyễn Thị Phương	Linh	31/07/2006	Nữ	Kinh	Gia Lai	Nguyễn Du - Pleiku	Địa lí	8.3	Ngữ văn	8.3	x	x	5.00	
20	D V 0457	Lê Minh	Long	06/10/2006	Nam	Kinh	Gia Lai	Phạm Hồng Thái - Pleiku	Địa lí	8.3	Ngữ văn	8.1	x		3.75	

(Danh sách này gồm 20 thí sinh đăng kí dự thi)

Người đọc điểm: ……
Người nhập điểm: ……
Người soát điểm thứ nhất: ……
Người soát điểm thứ hai: ……

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2021

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Tiến Tùng

Gia Lai, ngày 17 tháng 6 năm 2021

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Bùi Khoa Nghi